

Số: 121 /TB-UBND

TP. Hải Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2023

## THÔNG BÁO

### Tuyên dụng công chức phường, xã thuộc thành phố Hải Dương năm 2023

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 06/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về giao số lượng và bố trí cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã; Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Hải Dương quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; hội, quỹ cấp tỉnh và người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp thuộc UBND tỉnh quản lý; Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về ngành/chuyên ngành đào tạo đối với người dự tuyển vào các chức danh công chức cấp xã trong kỳ tuyển dụng năm 2023 thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 24/SNV-XDCQ&CTTN ngày 20/3/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt chỉ tiêu và cơ cấu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 của UBND thành phố Hải Dương;

Căn cứ Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 28/3/2023 của UBND thành phố Hải Dương về tuyển dụng công chức phường, xã thuộc thành phố Hải Dương năm 2023, UBND thành phố thông báo tuyển dụng công chức phường, xã năm 2023 trên địa bàn thành phố Hải Dương như sau:

#### I. TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

##### 1. Tiêu chuẩn chung:

a) Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

b) Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

c) Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

2. Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

3. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành/chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức phường, xã cần tuyển dụng. Cụ thể:

3.3.1. Chức danh công chức Văn phòng - Thống kê (*Văn phòng HĐND&UBND - Thống kê và Thủ quỹ; Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ*):

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Hành chính; Hành chính học; Hành chính công; Hành chính văn phòng; Văn thư - lưu trữ; Thống kê; Công nghệ thông tin; Xây dựng Đảng; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; các ngành/chuyên ngành về Luật.

3.3.2. Chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành về Luật.

3.3.3. Chức danh công chức Tài chính - Kế toán

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Về Kế toán; Kiểm toán; Quản lý tài chính công; Tài chính ngân sách; Tài chính - Ngân hàng.

3.3.4. Chức danh công chức Văn hóa - Xã hội

a) Phụ trách Văn hóa, thông tin - Thể dục, thể thao:

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản lý văn hóa; Văn hóa quần chúng; Văn hóa học; Việt Nam học; Thể dục - Thể thao; Quản lý thể dục thể thao; Báo chí; Xã hội học; Thông tin thư viện; Văn hóa du lịch.

b) Phụ trách Lao động - Thương binh và xã hội:

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản lý xã hội; Quản trị nhân lực; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội; Kinh tế lao động; Công tác xã hội; Xã hội học; Bảo hiểm; các ngành/chuyên ngành về Kế toán, Tài chính - Ngân hàng.

3.3.5. Chức danh công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường (*đối với phường*), Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (*đối với xã*)

a) Phụ trách Địa chính (*đối với phường*):

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản lý đất đai; Địa chính; Địa chính môi trường; Trắc địa; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ.

b) Phụ trách Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường):

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình; Xây dựng dân dụng; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Công nghệ Kỹ thuật xây dựng; Quản lý đô thị; Kinh tế và quản lý đô thị; Quản lý đô thị và công trình; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Địa chính môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Quản lý Tài nguyên và Môi trường.

c) Phụ trách Địa chính - Xây dựng & Môi trường (đối với xã):

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản lý đất đai; Địa chính; Địa chính môi trường; Trắc địa; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình; Xây dựng dân dụng; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Quản lý Tài nguyên và Môi trường.

d) Phụ trách Nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới & theo dõi công tác Kế hoạch - giao thông - thủy lợi (đối với xã):

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật giao thông đường bộ; Kỹ thuật cấp thoát nước; Quản lý đất đai; Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế phát triển; Kinh tế và phát triển nông thôn; Khuyến nông; Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi thú y; Phát triển nông thôn.

## II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây (không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo) được đăng ký dự tuyển:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có lý lịch rõ ràng, có phiếu đăng ký dự tuyển (Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố);

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với chức danh dự tuyển. Trong đó, không phân biệt loại hình đào tạo, trường công lập, ngoài công lập;

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển.

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

### III. SỐ LƯỢNG, CHỈ TIÊU VÀ CƠ CẤU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu biên chế công chức phường, xã cần tuyển dụng theo vị trí việc làm là 23 chỉ tiêu. Cụ thể:

- Văn phòng - Thống kê: 07 chỉ tiêu.
- + Văn phòng HĐND&UBND: 03 chỉ tiêu.
- + Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ: 04 chỉ tiêu.
- Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường) và Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã): 09 chỉ tiêu.
- + Địa chính (đối với phường): 04 chỉ tiêu.
- + Địa chính - Xây dựng và Môi trường (đối với xã): 01 chỉ tiêu.
- + Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường): 03 chỉ tiêu.
- + Nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới & theo dõi công tác Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi (đối với xã): 01 chỉ tiêu.
- Tài chính - Kế toán: 01 chỉ tiêu.
- Tư pháp - Hộ tịch: 02 chỉ tiêu.
- Văn hóa - Xã hội: 04 chỉ tiêu.
- + Văn hóa - Thông tin - Thể dục thể thao: 0 chỉ tiêu.
- + Lao động - Thương binh & Xã hội: 04 chỉ tiêu.

(có Phụ lục số 01 kèm theo)

### IV. TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu ban hành kèm theo Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ (theo mẫu đính kèm Thông báo này).

Việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, trung thực. Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch UBND thành phố ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển; đồng thời không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Người dự tuyển công chức phường, xã chỉ được đăng ký dự tuyển 01 vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng theo danh sách; trường hợp thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển 02 vị trí việc làm trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

2. Địa điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển:

Người đăng ký dự tuyển công chức phải nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại phòng Nội vụ thành phố (tầng 2, nhà C, trụ sở HĐND&UBND thành phố Hải Dương, số 106 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) hoặc Trụ sở làm việc UBND phường, xã có chỉ tiêu tuyển dụng hoặc gửi theo đường bưu chính.

3. Thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ 07 giờ 30 ngày 29/3/2023 đến 17 giờ 00 ngày 27/4/2023 (trong giờ hành chính của ngày làm việc).

4. Phí tuyển dụng: 500.000đ/hồ sơ dự tuyển.

#### V. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút;

b) Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên;

c) Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định.

2. Vòng 2: Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng;

b) Hình thức thi: Thi viết;

c) Thời gian thi: 180 phút;

d) Thang điểm: 100 điểm.

#### VI. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN

##### 1. Thời gian thi tuyển

- Ngày 14/5/2023: Tổ chức thi vòng 1.

- Ngày 18/6/2023: Tổ chức thi vòng 2.

##### 2. Địa điểm thi tuyển

Tại UBND thành phố Hải Dương hoặc Trường THCS Ngọc Châu, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. (Thời gian và địa điểm tổ chức thi sẽ thông báo sau)

#### VII. CÁC NỘI DUNG KHÁC

Các nội dung khác có liên quan về việc tuyển dụng công chức phường, xã thuộc thành phố Hải Dương năm 2023 thực hiện theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh Hải Dương và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 28/3/2023 của UBND thành phố Hải Dương.

Danh sách các thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển; thông báo về thời gian ôn thi, địa điểm thi và các thông báo khác... được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc HĐND&UBND thành phố; trụ sở làm việc UBND phường, xã có chỉ tiêu tuyển dụng, trên cổng thông tin điện tử thành phố (địa chỉ <http://tphaiduong.haiduong.gov.vn>) đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan thường xuyên theo dõi để cập nhật các thông tin về kỳ tuyển dụng.

Trên đây là thông báo của UBND thành phố Hải Dương về việc tuyển dụng công chức phường, xã thuộc thành phố Hải Dương năm 2023. /v

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tp;
- Các phòng Nội vụ, TCKH...;
- Công an thành phố;
- Đài phát thanh thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, NV

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Hồ Đăng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày ....tháng.... năm....

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Dán ảnh (4x6)

Vị trí dự tuyển <sup>(1)</sup>: .....

.....

Đơn vị dự tuyển <sup>(2)</sup>: .....

.....

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên: ..... Ngày...,tháng.....,năm sinh: .....

Nam  Nữ

Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Số điện thoại di động để báo tin: ..... Email: .....

Quê quán: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin): .....

Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao: ....., Cân nặng:.....

Thành phần bản thân hiện nay: .....

Trình độ văn hóa: .....

Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo:.....

## II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ, văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

**III. MIỄN THI TIN HỌC** (Người dự tuyển thuộc diện được miễn thi tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi Tin học ,do: .....

## IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....  
 .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị Hội đồng tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**  
 (Ký, ghi rõ họ tên)

### Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí chức danh đăng ký dự tuyển.
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng.



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

**CHỈ TIÊU, CƠ CẤU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC PHƯỜNG, XÃ THUỘC THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG NĂM 2023**  
(kèm theo Thông báo số: 12.1/TB-UBND ngày 28...tháng...3...năm 2023 của UBND thành phố Hải Dương)

STT	Xã, phường, thị trấn	Tổng số chỉ tiêu biên chế tuyển dụng	VP - Thống kê		Tư pháp - hộ tịch	Tài chính - Kế toán	Văn hóa - xã hội		Địa chính	Xây dựng - đô thị và môi trường	Địa chính - xây dựng và môi trường	Nông nghiệp - xây dựng nông thôn mới và theo dõi công tác Kế hoạch - giao thông - thủy lợi	Ghi chú
			VP HĐND&UBND - thống kê và thủ quỹ	VP Đảng ủy-Nội vụ			Văn hóa, thông tin - Thể dục, thể thao	Lao động, thương binh và xã hội					
<b>Số lượng, chỉ tiêu biên chế công chức phường, xã cần tuyển dụng năm 2023</b>													
	<b>Tổng số</b>	<b>23</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
1	Hải Tân	3	1		1			1					
2	Thanh Bình	1								1			
3	Việt Hòa	2	1			1							
4	Nam Đồng	1		1									
5	Ái Quốc	2			1					1			
6	Tân Bình	1		1									
7	Thạch Khôi	1						1					
8	Cẩm Thượng	2							1				
9	Phạm Ngũ Lão	2							1				
10	Lê Thanh Nghị	1		1						1			
11	Tân Hưng	2											
12	Nhi Châu	1						1					
13	Liên Hồng	2						1			1		
14	Trần Hưng Đạo	2						1				1	

